

Bản án số: 28/2022/HS-PT
Ngày 25-5-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Thùy

Các Thẩm phán: Ông Cao Đức Chiến

Bà Nguyễn Thị Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Thị Hương, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:
Ông Tống Văn Giang, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 31/2022/TLPT-HS ngày 01-4-2022 đối với bị cáo Bế Văn H do có kháng nghị của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Bị cáo bị kháng nghị: Bế Văn H, sinh ngày 25-7-1995 tại huyện T, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn X, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bế Văn T và bà Trần Thị S; có vợ là Hoàng Thị H và 01 con sinh năm 2018; tiền án: Có 02 tiền án: Bản án số 37/2016/HS-ST ngày 14-9-2016 của Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản; Bản án số 43/2019/HS-ST ngày 25-11-2019 của Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, (cả hai bản án đều chưa được xóa án tích); tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17-11-2021 đến nay; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lương Thị Hương L, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm T tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- Bị hại:

1. Anh Trần Văn T, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn X, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

2. Ông Đoàn Trung B, sinh năm 1958; địa chỉ: Số xx, ngõ xx, đường P, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Đoàn Trung B: Anh Nông Văn V, sinh năm 1984; địa chỉ: Số xx, ngõ xx, đường P, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 27-7-2021, Bé Văn H đến nhà Nguyễn Thế H chơi và gặp anh Sầm Văn T. Qua nói chuyện, Bé Văn H biết anh Sầm Văn T có nhu cầu mua chim cảnh nên Bé Văn H nhờ Nguyễn Thế H chở Bé Văn H về nhà lấy chim; Nguyễn Thế H đồng ý và rủ Hoàng Hải H đi cùng. Khi đi đến khu vực đầu thôn X, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn, Bé Văn H bảo dừng xe lại rồi một mình đi bộ đến nhà anh Trần Văn T. Sau khi quan sát không thấy ai, Bé Văn H đi đến khu vực bếp của anh Trần Văn T lấy trộm 01 chiếc lồng bên trong có 01 con chim Họa mi. Bé Văn H bắt con chim dấu vào trong áo và để lại lồng chim ở cạnh vườn, sau đó cả 03 người đi về nhà Nguyễn Thế H; tại đây Bé Văn H bán 01 con chim vừa trộm được cho anh Sầm Văn T với giá 480.000 đồng.

Khoảng 16 giờ ngày 01-8-2021, Bé Văn H một mình đi bộ đến nhà ông Đoàn Trung B, trèo lên mái nhà, đột nhập vào trong nhà lấy trộm được 01 chiếc Ti vi nhãn hiệu LG 32 inch, màn hình phẳng đem đến cửa hàng M tại thị trấn N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn bán được 500.000 đồng.

Toàn bộ số tiền có được từ việc bán tài sản trộm cắp, Bé Văn H đã sử dụng để mua ma túy và tiêu dùng cá nhân hết.

Kết quả định giá của Hội đồng định giá đã kết luận: 01 con chim Họa mi (loại chim hót) có giá trị 1.200.000 đồng, 01 chiếc lồng đựng chim có giá trị 450.000 đồng; 01 Ti vi LG trị giá 1.500.000 đồng; tổng cộng là 3.150.000 đồng.

Cáo trạng số 04/CT-VKSTĐ ngày 25-01-2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Bé Văn H về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, Bé Văn H thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng truy tố. Bị hại là ông Đoàn Trung B đã được nhận lại tài sản; bị hại là anh Trần Văn T và những người đã mua tài sản với Bé Văn H là anh Sầm Văn T và chủ cửa hàng M đều không yêu cầu bị cáo bồi thường; ngoài ra anh Trần Văn T còn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bản án số 02/2022/HS-ST ngày 21-02-2022 của Tòa án nhân dân huyện Tràng Định xác định: Bị cáo đã liên tục thực hiện 02 lần trộm cắp tài sản, tổng giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là 3.150.000 đồng; bị cáo có 02 tiền án cùng về tội Trộm cắp tài sản nhưng chưa được xóa án tích, trong đó Bản án số 43/2019/HSST ngày 25-11-2019 của Tòa án nhân dân huyện Tràng Định đã xác định bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm. Vì vậy, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm

g khoản 2 Điều 173, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Bé Văn H 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17-11-2021. Ngoài ra bản án còn quyết định về việc xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo, bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không kháng cáo. Ngày 21-3-2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã ban hành Quyết định kháng nghị số 13/QĐ-VKS-P7, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2022/HS-ST ngày 21-02-2022 của Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn theo hướng tuyên bị cáo Bé Văn H phạm tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Bé Văn H thừa nhận hành vi trộm cắp 01 con chim Họa mi nhót trong lồng của anh Trần Văn T vào ngày 27-7-2021; sau khi tiêu hết số tiền bán tài sản do trộm cắp mà có, bị cáo nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của ông Đoàn Trung B nên ngày 01-8-2021, bị cáo trèo vào nhà của ông Đoàn Trung B trộm cắp 01 chiếc Ti vi. Bị cáo không có ý kiến gì về kết quả định giá tài sản và tội danh bị truy tố, xét xử. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết vụ án đảm bảo quyền lợi cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên nội dung kháng nghị số 13/QĐ-VKS-P7 ngày 21-3-2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn vì những lý do sau: Bản án sơ thẩm tuyên bị cáo phạm tội Trộm cắp tài sản là đúng tội, không oan, tuy nhiên cần phải áp dụng khung hình phạt tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 mới đúng quy định pháp luật bởi lẽ: Ngày 27-7-2021 bị cáo thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản trị giá 1.650.000 đồng, ngày 01-8-2021 bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trị giá 1.500.000 đồng. Hành vi trộm cắp tài sản mà bị cáo đã thực hiện có khoảng cách về thời gian, địa điểm nên không thể coi hành vi trộm cắp đó được thực hiện liên tục, kế tiếp nhau về mặt thời gian để cộng tổng trị giá tài sản của các lần trộm cắp làm căn cứ xác định khung hình phạt đối với bị cáo. Mặt khác, trị giá tài sản bị cáo trộm cắp được đều dưới mức tối thiểu nên 02 tiền án về tội Trộm cắp tài sản của bị cáo được coi là dấu hiệu định tội chứ không phải là căn cứ để xác định tình tiết tăng nặng định khung là tái phạm nguy hiểm theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2022/HS-ST ngày 21-02-2022 của Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn; tuyên phạt bị cáo Bé Văn H về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015 và xem xét lại mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo sao cho phù hợp và đảm bảo quyền, lợi ích của bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo đồng tình với nội dung kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b

khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Bé Văn H dưới 02 năm tù.

Bị cáo xin được Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên nội dung kháng nghị theo Quyết định số 13/QĐ-VKS-P7 ngày 21-3-2022 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

[2] Xét nội dung kháng nghị, đề nghị xử phạt bị cáo Bé Văn H về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, thấy rằng:

[3] Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Bé Văn H về tội Trộm cắp tài sản là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan. Tuy nhiên, bị cáo Bé Văn H thực hiện hành trộm cắp tài sản không có tính liên tục, kế tiếp nhau về mặt thời gian nên không thể cộng tổng trị giá tài sản của các lần thực hiện hành vi phạm tội như Tòa án cấp sơ thẩm đã thực hiện. Mặt khác, giá trị tài sản trộm cắp của các lần trộm cắp (ngày 27-7-2021 và ngày 01-8-2021) đều dưới 2.000.000 đồng; do đó, theo tinh thần hướng dẫn tại điểm a khoản 5 mục II Thông tư liên tịch số 02/2001/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BTP ngày 25-12-2001 của Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Công an, Bộ tư pháp về việc hướng dẫn áp dụng một số quy định tại chương XIV "các tội xâm phạm sở hữu" của Bộ luật Hình sự năm 1999 và khoản 3 Mục I Công văn số 64/TANDTC-PC ngày 03-4-2019 của Tòa án nhân dân tối cao thông báo kết quả giải đáp trực tuyến một số vướng mắc về hình sự, dân sự và tố tụng hành chính thì 02 tiền án cùng về tội Trộm cắp tài sản của bị cáo là căn cứ để định tội, không phải là căn cứ để xác định tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tăng nặng định khung. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo phạm tội Trộm cắp tài sản với tình tiết tăng nặng định khung là tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là không đúng quy định pháp luật, làm ảnh hưởng đến quyền, lợi ích của bị cáo.

[4] Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử thấy hành vi của bị cáo Bé Văn H đã phạm tội Trộm cắp tài sản theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do đó, kháng nghị của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn là có căn cứ.

[5] Bản án sơ thẩm đã áp dụng đúng, đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Nhưng do có căn cứ để xét xử bị cáo theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 nên cần phải giảm hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn và người bào chữa cho bị cáo là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị,

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn về việc áp dụng khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 về tội Trộm cắp tài sản đối với bị cáo Bế Văn H.

Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2022/HS-ST ngày 21-02-2022 của Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn; cụ thể:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Bế Văn H;

Xử phạt bị cáo Bế Văn H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 17-11-2021.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Sở T tỉnh Lạng Sơn;
- TAND huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện T, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Tổ HCTP, KTNV&THA;
- Lưu: Hồ sơ, Tòa hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Minh Thùy